



LỊCH THI LẠI BỔ SUNG - HỌC KỲ HK II & HỌC KỲ III (2023-2024), HỌC KỲ I (2024 - 2025)
(TRƯỜNG HỢP CÓ LÝ DO CHÍNH ĐẢNG ĐƯỢC DUYỆT, SINH VIÊN VƯƠN LỊCH HỌC QUỐC PHÒNG - AN NINH KHÔNG THỂ THAM GIA THI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024 -2025)
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

STT	Mã LHP	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Hình thức thi	Khoa chủ quản	Học kỳ	Ghi chú
1	010100070802	1	Thương mại điện tử	2	03/03/2025	7:30	G504	Tự luận	Khoa Kinh tế Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	Ghép phòng
2	010100070803	1	Thương mại điện tử	2	03/03/2025	7:30	G504	Tự luận	Khoa Kinh tế Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
3	010100070804	5	Thương mại điện tử	2	03/03/2025	7:30	G504	Tự luận	Khoa Kinh tế Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
4	010100093005	2	Độc - Viết 4	2	03/03/2025	7:30	G504	Tự luận	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	
5	010100093006	1	Độc - Viết 4	2	03/03/2025	7:30	G504	Tự luận	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	
6	010100093008	1	Độc - Viết 4	2	03/03/2025	7:30	G504	Tự luận	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	
7	010100093010	1	Độc - Viết 4	2	03/03/2025	7:30	G504	Tự luận	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	
8	010100133201	1	Thương mại điện tử	2	03/03/2025	7:30	G504	Tự luận	Khoa Kinh tế Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
9	010100001301	8	Pháp luật hàng không	2	03/03/2025	7:30	G603	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	Ghép phòng
10	010100001304	5	Pháp luật hàng không	2	03/03/2025	7:30	G603	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
11	010100001305	2	Pháp luật hàng không	2	03/03/2025	7:30	G603	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
12	010100001706	1	Cấu trúc dữ liệu và thuật giải	2	03/03/2025	7:30	G603	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ III (2023 - 2024)	
13	010100012308	1	Văn hóa doanh nghiệp	2	03/03/2025	7:30	G603	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ II (2023 - 2024)	
14	010100012804	1	Bảo hiểm hàng không	2	03/03/2025	7:30	G603	Trắc nghiệm online	Khoa Kinh tế Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
15	010100074601	2	Triết học Mác Lênin	2	03/03/2025	7:30	G603	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
16	010100074630	1	Triết học Mác Lênin (Philosophy of Marxism and Leninism)	2	03/03/2025	7:30	G603	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
17	011100051702	2	Toán cơ sở	2	03/03/2025	7:30	G603	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	
18	011100051704	2	Toán cơ sở	2	03/03/2025	7:30	G603	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	
19	011100111904	1	Tiếng Anh 3	2	03/03/2025	7:30	G603	Trắc nghiệm online	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	
20	010100000305	1	Pháp luật đại cương	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	Ghép phòng
21	010100008706	1	Toán chuyên đề	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ III (2023 - 2024)	
22	010100010905	1	Kinh tế lượng	2	03/03/2025	9:30	G203	Tự luận	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ III (2023 - 2024)	
23	010100017103	1	Quản trị tài chính	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ II (2023 - 2024)	
24	010100058702	1	Quản trị học (Introduction to Management)	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
25	010100058707	1	Quản trị học	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
26	010100058721	1	Quản trị học	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
27	010100084702	2	Lý thuyết đồ thị	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	

STT	Mã LHP	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Hình thức thi	Khoa chủ quản	Học kỳ	Ghi chú
28	010100084704	1	Lý thuyết đồ thị	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	
29	010100084705	1	Lý thuyết đồ thị	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	
30	010100119702	1	Quản trị hiệu quả công việc	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
31	010100119802	1	Quản trị giữ chân người lao động	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
32	010100137702	1	Quản trị quan hệ lao động	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
33	010100137704	1	Quản trị quan hệ lao động	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
34	010100139001	1	Quản trị văn phòng	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
35	010100145103	1	Luật vận tải	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
36	011100031401	1	Qui tắc bay	2	03/03/2025	9:30	G203	Trắc nghiệm online	Khoa Khai thác Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
37	010100121502	1	Biên dịch	2	03/03/2025	9:30	G504	Tự luận	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	Ghép phòng
38	010100121506	1	Biên dịch	2	03/03/2025	9:30	G504	Tự luận	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	
39	010100121508	1	Biên dịch	2	03/03/2025	9:30	G504	Tự luận	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	
40	010100149802	2	Quản trị đa văn hóa	2	03/03/2025	9:30	G504	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
41	010100149804	2	Quản trị đa văn hóa	2	03/03/2025	9:30	G504	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
42	010100149805	3	Quản trị đa văn hóa	2	03/03/2025	9:30	G504	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
43	010100149806	4	Quản trị đa văn hóa	2	03/03/2025	9:30	G504	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
44	010100149809	1	Quản trị đa văn hóa	2	03/03/2025	9:30	G504	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
45	010100149810	3	Quản trị đa văn hóa	2	03/03/2025	9:30	G504	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
46	010100158802	1	Giáo dục thể chất - Bóng đá - Physical Education - football	2	03/03/2025	9:30	Sân tập 4	Thực hành	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	Ghép phòng
47	010100011703	1	Phân tích hoạt động kinh doanh	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
48	010100011704	1	Phân tích hoạt động kinh doanh	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
49	010100011805	1	Thanh toán quốc tế	2	03/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ III (2023 - 2024)	
50	010100022101	1	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Du lịch và Dịch vụ hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
51	010100022103	1	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Du lịch và Dịch vụ hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
52	010100046107	1	Thanh toán quốc tế	2	03/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ II (2023 - 2024)	
53	010100055102	4	Nguyên lý thống kê kinh doanh	2	03/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ III (2023 - 2024)	
54	010100055103	5	Nguyên lý thống kê kinh doanh	2	03/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ III (2023 - 2024)	
55	010100084209	1	Độc - Viết 1	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	
56	010100084211	1	Độc - Viết 1	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	
57	010100094501	1	Kỹ năng đàm phán	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
58	010100118502	3	Phân tích định lượng trong quản trị	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
59	010100138903	1	Văn hóa ẩm thực	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Du lịch và Dịch vụ hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
60	010100150701	4	Kinh doanh quốc tế	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Kinh tế Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
61	010100150703	1	Kinh doanh quốc tế	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Kinh tế Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
62	010800018801	1	Quy tắc quốc tế về vận chuyển HK	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Kinh tế Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
63	011100004002	1	Dịch vụ thông báo tin tức Hàng không	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Khai thác Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
64	011100004003	1	Dịch vụ thông báo tin tức Hàng không	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Khai thác Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
65	011100014802	1	Cơ sở điều khiển tự động	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Điện - Điện tử	Học kỳ I (2024 - 2025)	
66	011100061903	1	Sức bền vật liệu	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Kỹ thuật Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
67	011100105503	1	Khí động học 1	2	03/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Kỹ thuật Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	

STT	Mã LHP	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Hình thức thi	Khoa chủ quản	Học kỳ	Ghi chú
68	010100084111	1	Nghe - Nói 1	2	03/03/2025	12:30	G504	Vấn đáp	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	Ghép phòng
69	010100084114	1	Nghe - Nói 1	2	03/03/2025	12:30	G504	Vấn đáp	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	
70	010100092501	1	Nghe - Nói 4	2	03/03/2025	12:30	G504	Vấn đáp	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	
71	010100092506	2	Nghe - Nói 4	2	03/03/2025	12:30	G504	Vấn đáp	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	
72	010100092508	1	Nghe - Nói 4	2	03/03/2025	12:30	G504	Vấn đáp	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	
73	010100092510	1	Nghe - Nói 4	2	03/03/2025	12:30	G504	Vấn đáp	Khoa Ngoại ngữ	Học kỳ I (2024 - 2025)	
74	010100011901	5	Quản trị Marketing	2	03/03/2025	14:30	G201	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	Ghép phòng
75	010100011902	3	Quản trị Marketing	2	03/03/2025	14:30	G201	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
76	010100011904	2	Quản trị Marketing	2	03/03/2025	14:30	G201	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
77	010100011905	3	Quản trị Marketing	2	03/03/2025	14:30	G201	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
78	010100011906	2	Quản trị Marketing	2	03/03/2025	14:30	G201	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
79	010100011907	1	Quản trị Marketing	2	03/03/2025	14:30	G201	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
80	010100011908	2	Quản trị Marketing	2	03/03/2025	14:30	G201	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	Ghép phòng
81	010100010429	1	Kinh tế vi mô	2	03/03/2025	14:30	G304	Trắc nghiệm online	Khoa Kinh tế Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
82	010100052506	1	Nhập môn ngành CNTT	2	03/03/2025	14:30	G304	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	
83	010100084802	1	Lập trình hướng đối tượng	2	03/03/2025	14:30	G304	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ III (2023 - 2024)	
84	010100085401	2	Lập trình Web	2	03/03/2025	14:30	G304	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	
85	010100085402	1	Lập trình Web	2	03/03/2025	14:30	G304	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	
86	010100085404	2	Lập trình Web	2	03/03/2025	14:30	G304	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	
87	010100145101	5	Luật vận tải	2	03/03/2025	14:30	G304	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
88	011100002901	1	Khí tượng hàng không	2	03/03/2025	14:30	G304	Trắc nghiệm online	Khoa Khai thác Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
89	011100009501	2	Kỹ thuật lập trình	2	03/03/2025	14:30	G304	Trắc nghiệm online	Khoa Điện - Điện tử	Học kỳ I (2024 - 2025)	
90	011100052401	1	Lịch sử Đảng	2	03/03/2025	14:30	G304	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ II (2023 - 2024)	
91	011100074701	2	Kinh tế chính trị Mác Lênin	2	03/03/2025	14:30	G304	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
92	011100171702	1	Hình họa vẽ kỹ thuật	2	03/03/2025	14:30	G304	Trắc nghiệm online	Khoa Xây dựng	Học kỳ I (2024 - 2025)	
93	011100171703	1	Hình họa vẽ kỹ thuật	2	03/03/2025	14:30	G304	Trắc nghiệm online	Khoa Xây dựng	Học kỳ I (2024 - 2025)	
94	010100000102	1	Tổng quan về Hàng không dân dụng	3	04/03/2025	7:30	G307	Trắc nghiệm online	Khoa Kinh tế Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	Ghép phòng
95	010100000110	1	Tổng quan về Hàng không dân dụng	3	04/03/2025	7:30	G307	Trắc nghiệm online	Khoa Kinh tế Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
96	010100000111	1	Tổng quan về Hàng không dân dụng	3	04/03/2025	7:30	G307	Trắc nghiệm online	Khoa Kinh tế Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
97	010100000112	1	Tổng quan về Hàng không dân dụng	3	04/03/2025	7:30	G307	Trắc nghiệm online	Khoa Kinh tế Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
98	010100000113	1	Tổng quan về Hàng không dân dụng	3	04/03/2025	7:30	G307	Trắc nghiệm online	Khoa Kinh tế Hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
99	010100039501	1	Hệ điều hành	3	04/03/2025	7:30	G307	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	
100	010100039502	3	Hệ điều hành	3	04/03/2025	7:30	G307	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	Ghép phòng
101	010100001601	2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	04/03/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
102	010100001603	1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	04/03/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
103	010100001605	4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	04/03/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
104	010100001608	2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	04/03/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
105	010100001609	2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	04/03/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
106	010100001611	3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	04/03/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
107	010100001613	1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	04/03/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	

STT	Mã LHP	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Hình thức thi	Khoa chủ quản	Học kỳ	Ghi chú
108	010100001618	3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	04/03/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
109	010100001620	1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	04/03/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
110	011100001601	1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	04/03/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
111	011100001602	2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	04/03/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
112	011100001604	5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	04/03/2025	9:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
113	010100017101	3	Quản trị tài chính	3	04/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	Ghép phòng
114	010100017104	3	Quản trị tài chính	3	04/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
115	010100017105	1	Quản trị tài chính	3	04/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Quản trị kinh doanh	Học kỳ I (2024 - 2025)	
116	010100052401	1	Lịch sử Đảng	3	04/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
117	010100052402	1	Lịch sử Đảng	3	04/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
118	010100052403	5	Lịch sử Đảng	3	04/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
119	010100085001	1	Phân tích và thiết kế thuật giải	3	04/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	
120	010100085003	1	Phân tích và thiết kế thuật giải	3	04/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	
121	010100085004	1	Phân tích và thiết kế thuật giải	3	04/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	
122	010100085005	1	Phân tích và thiết kế thuật giải	3	04/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Công nghệ thông tin	Học kỳ I (2024 - 2025)	
123	010100140702	1	Lịch sử văn minh thế giới	3	04/03/2025	12:30	G205	Tự luận	Khoa Du lịch và Dịch vụ hàng không	Học kỳ I (2024 - 2025)	
124	011100052401	2	Lịch sử Đảng	3	04/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
125	011100052402	1	Lịch sử Đảng	3	04/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	
126	011100052403	1	Lịch sử Đảng	3	04/03/2025	12:30	G205	Trắc nghiệm online	Khoa Cơ bản	Học kỳ I (2024 - 2025)	

Lập bảng



Dương Gia Bảo

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 02 năm 2025

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO



TS. Trần Thiện Lưu